TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HS-ST
Ngày 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thắng;

2. Ông Trần Văn Ngọc.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Vũ Thị Thiên Dung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2025/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh C, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1985 tại phường N, tỉnh Ninh Bình; số CCCD: 036085005071; nơi cư trú: Số F V, phường N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Mai Thị K; có vợ Đỗ Thị N1 (Đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số: 10/2019/QĐ-TA ngày 11/3/2019, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 14/9/2020. Quyết định số: 01/QĐ-UB ngày 04/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định (cũ) áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 05/4/2021; bị tạm giữ từ ngày 05/8/2025, chuyển tạm giam ngày 14/8/2025; có mặt.

- Người chứng kiến:

Ông Đoàn Văn Đ;

Ông Phạm Văn Đ1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05 tháng 8 năm 2025, Tổ công tác Công an phường H, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ A Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình phát hiện Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 18S6-6369 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì C thả từ trên tay trái xuống đất 01 gói nilon màu đen, bên trong có gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa C cùng phương tiện về trụ sở Công an phường H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao cho Công an tỉnh N giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh C không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 340 và 341/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,181 gam được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

- Có tìm thấy các chất gồm Morphine, C1 và 6-MAM trong 01 mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh C được niêm phong ký hiệu T gửi giám định *(Morphine, C1 và 6-MAM là các sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong nước tiểu).*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh C khai nhận hành vi của mình như trên. Về nguồn gốc số ma tuý, C khai mua của một phụ nữ không quen biết ở trong ngõ đường ven sông Đào thuộc địa phận phường V, tỉnh Ninh Bình với giá 100.000 đồng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma tuý cho C. Trước đó vào ngày 02/8/2025, C cũng mua Heroine của người phụ nữ này mang về sử dụng tại phòng vệ sinh của nhà mình.

Chiếc xe Mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển số: 18S6-6369 do C điều khiển bị thu giữ được xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N (Bố của C), sinh năm 1957; trú tại: Số F V, phường N, tỉnh Ninh Bình. Ông N không biết việc C sử dụng chiếc xe này để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông N, đồng thời đã trao trả chiếc xe cho ông N.

Đối với hành vi sử dụng chất ma tuý của Nguyễn Minh C vào ngày 02/8/2025, Công an tỉnh N xác định không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý nên đã xử lý hành chính đối với C về hành vi này.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-KV7 ngày 13 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận việc nắm giữ ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với gói ma tuý bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan; bản thân xin chịu trách nhiệm đối với hành vi vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không bào chữa và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05 tháng 8 năm 2025; bản kết luận giám định số 340/KL-KTHS ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N; lời khai người chứng kiến cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2024, tại khu vực ngõ A Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Minh C đang nắm giữ 0,181 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường H, tỉnh Ninh Bình bắt quả tang.

[3] Về cấu thành tội phạm: Hành vi bị cáo Nguyễn Minh C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức

rõ được tác hại của ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên dẫn đến nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma tuý và hậu quả tất yếu là dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi bị cáo thực hiện đã thoả mãn các yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội, hậu quả nguy hại cho xã hội của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm ăn năn hối cải đó là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma tuý; mục đích tàng trữ ma tuý chỉ để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán để kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma tuý sau khi được Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận giám định hoàn trả là H bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 05 tháng 8 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý trong túi niêm phong mã số PS3 24266831, mặt trước ghi số 340/KL-KTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 726/34 ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND KV7-Ninh Bình;
- Phòng7-VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình;
- Trại giam số 3-CA tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn T – Trần Văn Ngọc Nguyễn Văn Q